| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **356**/2024/HS-ST
Ngày: 15/7/2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Thanh Thủy.

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Bà Nguyễn Thị Kim Chi.

Bà Phạm Thị Nguyệt Thu.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà La Nguyễn Minh Thi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Bà Tống Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 377/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 365/2024/QĐXXST-HS ngày 01/7/2024 đối với bị cáo:

**Đinh Ngọc C;** Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm: 1985; tại Đồng Nai; HKTT: khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở trước khi bị bắt: khu phố I, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Nhân viên dịch vụ mai táng; Chức vụ: không; Con ông Đinh Quang T và bà Nguyễn Thị G; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ tên Quách Thị Huyền T, có 02 con, sinh năm 2012 và 2022.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa.

Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Chị Lê Thị D, sinh năm 1983.

Địa chỉ: khu phố M, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Có đơn xin

vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 30/3/2024, Đinh Ngọc C một mình đi bộ từ hướng trại hòm "Vũ Kim Tâm" thuộc khu phố M, phường T, thành phố B về nhà C tại khu phố I, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Khi đi ngang qua nhà số Aa, lô F, khu phố M, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai do Chị Lê Thị D (Sinh năm 1983) làm chủ, C thấy cửa cuốn mở, trong sân có dựng 01 (Một) xe mô tô hiệu Wave màu đen-bạc biển số 60F1-762.**, chìa khóa cắm sẵn trên ổ khóa điện, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên bán lấy tiền tiêu xài. C lén lút đi vào trong sân nhà, dắt xe mô tô xe biển số 60F1-762.**, nổ máy và điều khiển xe đi đến quán cà phê không tên tại phường T1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai để uống cà phê. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, C điều khiển xe mô tô trên về nhà tại địa chỉ số U, tổ H, khu phố I, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai cất giấu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, C lên mạng xã hội Facebook vào trang "xe noop Biên Hòa" để tìm người mua xe thì thấy có một tài khoản Facebook tên "Hà" cần mua xe mô tô nên C trao đổi bán xe mô tô biển số 60F1-762.** thì được "Hà" đồng ý mua. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, C điều khiển xe mô tô đến cổng giáo xứ Thái Hiệp thuộc khu phố Q, phường T, thành phố Biên Hoà bán xe mô tô cho "Hà" được 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng). Khi bán xe mô tô, C không nói về nguồn gốc tài sản trên. Số tiền bán xe có được, C tiêu xài cá nhân hết.

Phát hiện bị mất tài sản, ngày 12/4/2024, chị D đến Công an phường Tân Phong, thành phố B trình báo sự việc. Đến ngày 13/4/2024, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, C đến Công an phường Tân Phong, thành phố Biên Hoà đầu thú. Công an phường Tân Phong lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng vụ án gồm:

+ 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 60F1-762.**, số máy HC12E5400368, số khung RLHHC1219DY400362 bị chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã điều tra, truy tìm nhưng chưa thu hồi được;

+ Số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), C khai nhận đã tiêu xài cá nhân hết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà không thu giữ được;

+ 01 USB chứa video vụ trộm cắp, lưu cùng hồ sơ vụ án;

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 114/KL-HĐĐGTS ngày 17/4/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa, kết luận: 01 (Một) xe mô tô biển số 60F1-762.** bị chiếm đoạt trị giá 13.153.000 đồng (Mười ba triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị D đã được bị can C bồi thường số tiền 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng) và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số: 372/CT-VKSBH ngày 20/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố Đinh Ngọc C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt Đinh Ngọc C mức hình phạt từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác. Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:** Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

**[2] Về thủ tục tố tụng**: Bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin vắng mặt. Bị hại đã có lời khai tại hồ sơ vụ án. Xét thấy, sự vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

**[3] Về pháp luật áp dụng và xác định tội danh:**

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 30/3/2024, tại nhà số Aa, lô F, khu phố M, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Đinh Ngọc C đã có hành vi trộm cắp 01 (Một) xe mô tô biển số 60F1-762.** trị giá 13.153.000 đồng (Mười ba triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng) của Chị Lê Thị D. Đến ngày 13/4/2024, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, C đến Công an phường Tân Phong đầu thú và bị xử lý theo quy định.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người trong độ tuổi trưởng thành có khả năng lao động, để có tiền tiêu xài lại có hành vi tìm kiếm lợi dụng sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản thể hiện thái độ xem thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự địa phương. Do vậy, cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng: không.

Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và được bị hại làm đơn xin bãi nại là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**[4] Về trách nhiệm dân sự**: Chị Lê Thị D đã được bồi thường, không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

**[5] Về án phí HSST**: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Đinh Ngọc C phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Đinh Ngọc C **07 (bảy) tháng tù.** Thời hạn tù được tính kể từ ngày 13/4/2024.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Thị Thanh Thủy**

**Nơi nhận:**
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- VKS ND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.